



TẠP CHÍ KHOA HỌC
PHÁT TRIỂN
NHÂN LỰC

SCIENTIFIC JOURNAL OF
HUMAN RESOURCE
DEVELOPMENT

HOCHIMINH CITY CADRE ACADEMY

01₍₁₉₎

2025

TÂM NHÌN

Học viện là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo cao cấp của Thành phố Hồ Chí Minh góp phần kiến tạo phát triển đất nước và là trường chính trị đạt chuẩn quốc gia.

SỨ MẠNG

Học viện là đơn vị nòng cốt tham gia Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; chủ lực tham gia nghiên cứu khoa học, cung cấp cơ sở lý luận, tổng kết thực tiễn, đề xuất về định hướng, chiến lược, chính sách phát triển và là nơi cung cấp những nhà lãnh đạo quản lý ưu tú cho Thành phố Hồ Chí Minh.



Tổng biên tập

TS. Đoàn Nguyễn Thùy Trang

Hội đồng biên tập

PGS.TS. Nguyễn Tấn Phát

(Chủ tịch)

PGS.TS. Nguyễn Văn Y

(Phó Chủ tịch)

PGS.TS. Nguyễn Duy Bắc

PGS.TS. Nguyễn Minh Tuấn

PGS.TS. Vũ Tình

PGS.TS. Vũ Thanh Sơn

PGS.TS. Trương Thị Hiền

PGS.TS. Trần Hoàng Ngân

TS. Bùi Thị Ngọc Trang

TS. Bùi Ngọc Hiến

TS. Phan Hải Hồ

TS. Trần Thị Hà Văn

TS. Lê Thị Hồng Hà

TS. Phạm Ngọc Lợi

TS. Trần Tuấn Duy

TS. Lê Thị Trúc Anh

TS. Đoàn Nguyễn Thùy Trang

Giấy phép xuất bản

SỐ 551/GP-BTTTT do

Bộ Thông tin và Truyền thông

cấp ngày 26/11/2020, khổ 19 x 27cm

In tại Công ty TNHH Thiết Kế In Ấn

Phạm Hiến (57 Đường 35,

P. Bình Trưng Tây, TP. Thủ Đức)

Giá: 150.000đ**MỤC LỤC****PGS.TS. Nguyễn Văn Y**

Nhận diện và đấu tranh với thông tin sai lệch trong tiến trình tinh gọn bộ máy hệ thống chính trị Việt Nam hiện nay5

TS. Trần Thị Hà Văn, ThS. Tạ Châu Phú

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí - nhiệm vụ chính trị cấp thiết cần làm ngay 17

TS. Trần Tuấn Duy

Phát huy bản sắc ngoại giao “cây tre Việt Nam” góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay25

TS. Nguyễn Minh Nhựt

Tăng cường thực hiện lồng ghép giới trong chính sách an sinh xã hội - giải pháp thúc đẩy bình đẳng giới bền vững33

ThS. Võ Châu Loan

Phát huy di sản không gian văn hóa công chiến Tây Nguyên trong hoạt động du lịch47

TS. Hoàng Văn Tú

Vận dụng phương pháp luận về xây dựng đạo đức cách mạng trong tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc” vào xây dựng phong cách người giảng viên trường chính trị chuẩn mức 2 tại Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh59

TS. Đinh Văn Trọng, CN. Hồ Trương Nhật Trúc

Phát triển khu công nghệ cao ở Thành phố Đà Nẵng - thực trạng và giải pháp71

TS. Trần Thanh Long, TS. Lê Thị Kim Huệ

Một số vấn đề lý luận về phát triển năng lực tự học cho sinh viên đại học80

ThS. Ngô Thị Thu Hiền

Phát triển nguồn nhân lực giỏi ngoại ngữ cho Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới93

ThS. Tạ Châu Phú

Những yếu tố cốt lõi để Việt Nam phát triển bền vững trong tương lai 106

ThS. Ngô Đức Hồng, ThS. Đinh Hoài Phúc

Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể nghệ thuật đờn ca tài tử Nam Bộ trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu hiện nay ... 115

ThS. Hồ Diệu Huyền

Kinh nghiệm từ thực tiễn thực hiện vai trò của phụ nữ trong gia đình và cộng đồng tại Nhật Bản và hàm ý chính sách đối với Việt Nam 126

SCIENTIFIC JOURNAL OF HUMAN RESOURCE DEVELOPMENT

p-ISSN 3030-4288

Head office: 324 Chu Van An St., W.12,
Binh Thanh Dist, Ho Chi Minh City
Tel: 0907 232 931
Email: tapchi@hcmca.edu.vn

No.01 (19) 2025

FEBRUARY + APRIL/2025

CONTENTS

Editor - In - Chief

PhD. Doan Nguyen Thuy Trang

Editorial Council

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Tan Phat

(Chairman)

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Van Y

(Vice chairman)

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Duy Bac

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Minh Tuan

Assoc.Prof.PhD. Vu Tinh

Assoc.Prof. PhD. Vu Thanh Son

Assoc.Prof. PhD. Truong Thi Hien

Assoc.Prof.PhD. Tran Hoang Ngan

PhD. Bui Thi Ngoc Trang

PhD. Bui Ngoc Hien

PhD. Phan Hai Ho

PhD. Tran Thi Ha Van

PhD. Le Thi Hong Ha

PhD. Pham Ngoc Loi

PhD. Tran Tuan Duy

PhD. Le Thi Truc Anh

PhD. Doan Nguyen Thuy Trang

Issue license

No 551/GP - BTTTT, issued

on 26 November 2020

by Ministry of Information and Media

Printed at:

Pham Hien Printing Design Co., Ltd

(57 street 35, ward Binh Trung Tay,

Thu Duc city)

Price: 150.000 VND

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Van Y

Identifying and combating distorted information in the process of streamlining the political system of Vietnam today5

PhD. Tran Thi Ha Van, MA. Ta Chau Phu

Practising economy and combating waste - urgent political tasks that need to be done forthwith17

PhD. Tran Tuan Duy

Promoting the identity of Vietnam's "Bamboo diplomacy" in order to contribute to the cause of building and protecting the country today25

PhD. Nguyen Minh Nhut

Strengthening the implementation of gender integration in social welfare policies - solutions to promoting sustainable gender equality33

MA. Vo Chau Loan

Promoting the heritage of central highlands gong-culture space in tourism activities47

PhD. Hoang Van Tu

Applying the methodology on shaping revolutionary morality in the work "Modifying working style" to building the lecturers' manners at standard level 2 Ho Chi Minh City Cadre Academy59

PhD. Dinh Van Trong, Ho Truong Nhat Truc

Developing the high-tech park in Da Nang City - current situation and solutions71

PhD. Tran Thanh Long, PhD. Le Thi Kim Hue

Some theoretical issues on developing self-learning ability for university students80

MA. Ngo Thi Thu Hien

Developing human resources with proficiency in foreign languages for Ho Chi Minh City in the new era93

MA. Ta Chau Phu

The core factors for Vietnam's sustainable development in the future106

MA. Ngo Duc Hong, MA. Dinh Hoai Phuc

Preserving and promoting the value of the intangible cultural heritage of Southern Vietnamese Amateur Music in Bac Lieu province today115

MA. Ho Dieu Huyen

Experiences from Practical Implementation of Women's Roles in the Family and Community in Japan and Policy Implications for Vietnam126

VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP LUẬN VỀ XÂY DỰNG ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG TRONG TÁC PHẨM "SỬA ĐỔI LỐI LÀM VIỆC" VÀO XÂY DỰNG PHONG CÁCH NGƯỜI GIẢNG VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ CHUẨN MỨC 2 TẠI HỌC VIỆN CÁN BỘ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Ngày nhận bài: 01/12/2024; ngày nhận lại bài: 19/02/2025; ngày duyệt đăng: 25/02/2025

HOÀNG VĂN TÚ^(*)

TÓM TẮT

Vai trò của phương pháp luận là định hướng cho hành động của con người phù hợp với quy luật khách quan nhằm thúc đẩy thực tiễn phát triển nhanh hơn, phù hợp với quy luật khách quan. Phương pháp luận của Hồ Chí Minh được hình thành chủ yếu từ phương pháp luận khoa học của Chủ nghĩa Mác - Lênin. Tuy nhiên, phương pháp luận của Hồ Chí Minh không phải là sự vận dụng xơ cứng, máy móc mà là sự vận dụng sáng tạo, linh hoạt chủ nghĩa Mác - Lênin, tinh hoa văn hóa phương Đông vào thực tiễn Việt Nam. Vận dụng phương pháp luận của Hồ Chí Minh vào xây dựng phong cách giảng viên tại Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng trường chính trị chuẩn mức 2 vừa có giá trị lý luận vừa có giá trị thực tiễn sâu sắc hiện nay.

Từ khóa: phương pháp luận, Hồ Chí Minh, sửa đổi lối làm việc, giảng viên, trường chính trị.

ABSTRACT

The role of methodology is to orient human actions in accordance with objective laws in order to spur the practices to faster development in harmony with objective laws. Ho Chi Minh's methodology was formed mainly from the scientific methodology of Marxism-Leninism. However, his methodology is not a rigid mechanical application; it is a creative, flexible application of Marxism-Leninism, and of the quintessence of Eastern culture to the Vietnamese practice. Applying Ho Chi Minh's methodology to building the manners of lecturers at Ho Chi Minh City Cadre Academy in the direction of a standard level 2 political institution has both theoretical and practical values today.

Keywords: methodology, Ho Chi Minh, modifying working style, lecturers, political institution.

1. Đặt vấn đề

Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã rất quan tâm đến vai trò của đội ngũ cán bộ, đặc

^(*) Tiến sĩ, Trưởng Bộ môn Chính trị học, Khoa Lý luận cơ sở, Học viện Cán bộ TP.HCM, h.vtu@hcmca.edu.vn

biệt xây dựng đạo đức cách mạng của người cán bộ. Quan điểm của Người được thể hiện sâu sắc trong tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc”. Trong tác phẩm này Hồ Chí Minh đã trình bày một cách hệ thống các “đức” mà người cán bộ phải tu dưỡng, rèn luyện và thực hành trong sự nghiệp cách mạng, phục vụ nhà nước, phục vụ nhân dân. Mặt khác, Hồ Chí Minh còn phân tích làm rõ phương pháp luận để chỉ dẫn người cán bộ, đảng viên xây dựng, thực hành đạo đức cách mạng. Vì vậy, vận dụng phương pháp luận của Hồ Chí Minh vào xây dựng phong cách người giảng viên trường chính trị trong thời đại mới có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc hiện nay bởi vì, đội ngũ giảng viên trường chính trị là hình ảnh biểu trưng cho cơ sở đào tạo. Xây dựng phong cách người giảng viên là giúp cho mỗi người tạo được nét riêng trong quá trình giao tiếp, xử lý công việc và góp phần tạo nên uy tín trước tập thể và tổ chức. Đối với giảng viên Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh, người giảng viên vừa đảm nhận nhiệm vụ giảng dạy trung cấp lý luận chính trị vừa đảm nhận giảng dạy đại học. Với trọng trách đó phong cách của họ lại càng trở nên quan trọng trước xã hội. Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh là trường chính trị cấp tỉnh có chức năng đào tạo bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý và nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý của các địa phương, đào tạo đại học cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã hội thì càng đòi hỏi người giảng viên cao hơn cả về trình độ chuyên môn cũng như sự gương mẫu về đạo đức, tác phong, hình ảnh.

Tại Đại hội XIII, khi đề cập đến công tác xây dựng Đảng về tư tưởng, Đảng xác định: “*Tập trung xây dựng, củng cố, thường xuyên bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ giảng viên chính trị, báo cáo viên; kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống các trường chính trị*” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr.236). Điều đó cho thấy Đảng ta rất coi trọng việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, năng lực của người giảng viên làm công tác giáo dục lý luận chính trị. Để xây dựng được đội ngũ giảng viên có phẩm chất, năng lực, ngang tầm nhiệm vụ, bên cạnh việc không ngừng học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, các giảng viên Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh phải không ngừng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, phong cách để tạo dựng nên hình ảnh của người giảng viên thực sự mẫu mực được học viên tin tưởng và noi theo. Tuy nhiên, việc xây dựng phong cách của người giảng viên không phải là việc làm có tính chất nhất thời mà phải là việc làm thường xuyên, lâu dài và phải được thực hiện ở mọi lúc, mọi nơi, kể cả trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu và giảng dạy, cũng như trong giao tiếp, ứng xử với đồng nghiệp, với học viên, sinh viên. Để xây dựng phong cách người giảng viên cần phải có phương pháp luận dẫn đường.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu áp dụng phương pháp luận của *chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử*, xem xét đạo đức cách mạng trong mối quan hệ với phong cách giảng viên trường chính trị, so sánh với các giảng viên đại học khác và phân tích sự khác biệt

về chuẩn mực, con đường tu dưỡng theo bối cảnh lịch sử. Các phương pháp cụ thể gồm: *khảo cứu văn bản* (tổng hợp quan điểm Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng), *đối sánh* (so sánh phong cách giảng viên trường chính trị với giảng viên cơ sở đào tạo khác), *quan sát* (mô tả, suy luận về thực tiễn giảng dạy), và *phân tích - tổng hợp* (hệ thống hóa, đánh giá phong cách giảng viên trong bối cảnh mới). Việc kết hợp các phương pháp này giúp đảm bảo tính khách quan, khoa học và thực tiễn trong nghiên cứu.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Nội dung và phương pháp luận xây dựng đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên của Hồ Chí Minh trong tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc”

Về mặt khái niệm phương pháp được hiểu là “cách thức nhận thức nghiên cứu hiện tượng tự nhiên và đời sống xã hội” (Hoàng Phê, 1988, tr.892). Phương pháp luận của Hồ Chí Minh về xây dựng đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên được hiểu là lý luận của Hồ Chí Minh về phương pháp xây dựng đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên.

Nội dung và phương pháp luận của Hồ Chí Minh trong xây dựng đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên được đề cập đến trong tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc” bao gồm:

Về đức “*Nhân*”: Theo Hồ Chí Minh, “*Nhân là thật thà thương yêu, hết lòng giúp đỡ đồng chí và đồng bào*” (X.Y.Z, 2008, tr.39). Để rèn luyện lòng nhân người đảng viên, cán bộ phải “*kiên quyết chống lại những người, những việc có hại đến Đảng, đến nhân dân*” (X.Y.Z, 2008, tr.39); “*sẵn lòng chịu cực khổ trước mọi người, hưởng hạnh phúc sau thiên hạ. Vì thế mà không ham giàu sang, không e cực khổ, không sợ oai quyền. Những người đã không ham, không e, không sợ gì thì việc gì là việc phải họ đều làm được*” (X.Y.Z, 2008, tr.39).

Về đức “*Nghĩa*”: Theo Hồ Chí Minh “*nghĩa là ngay thẳng, không có tâm tư, không làm việc bậy, không có việc gì phải giấu Đảng. Ngoài lợi ích của Đảng, không có lợi ích riêng phải lo toan*” (X.Y.Z, 2008, tr.39)

Phương pháp luận để rèn được điều “*Nghĩa*” là người cán bộ, đảng viên phải có ý thức tự giác. Ý thức tự giác xuất phát từ trách nhiệm với công việc được giao: “*lúc Đảng giao cho việc, thì bất kỳ to nhỏ, đều ra sức làm cẩn thận*”. Đồng thời thực hiện đúng với “*Nghĩa*” không phải khi giao mới thực hiện mà cán bộ, đảng viên phải tự nhận thấy trách nhiệm của mình trong công việc: “*Thấy việc phải thì làm, thấy việc phải thì nói*”, “*không sợ người ta phê bình mình, mà phê bình người khác cũng luôn luôn đúng đắn*” (X.Y.Z, 2008, tr.39).

Về đức “*Trí*”: Theo Hồ Chí Minh, “*trí*” là “*không có việc tư túi làm mù quáng, cho nên đầu óc trong sạch, sáng suốt*” (X.Y.Z, 2008, tr.39).

Phương pháp luận tu dưỡng điều “*Trí*” là người cán bộ, đảng viên phải biết tự mình gạt bỏ những suy tính vụ lợi cá nhân, làm cho đầu óc trong sáng thì mới dễ hiểu lý luận,

để tìm phương hướng “*vì vậy mà biết làm điều có lợi, tránh việc có hại cho Đảng, biết vì Đảng mà cất nhắc người tốt, đề phòng người gian*” (X.Y.Z, 2008, tr.39).

Về đức “*Dũng*”: Theo Hồ Chí Minh, “*Dũng*” có nghĩa là dũng cảm, gan góc, gặp việc phải có gan làm.

Phương pháp luận đề tu dưỡng điều “*Dũng*” đòi hỏi mỗi người đảng viên, người cán bộ phải rèn cho mình phẩm chất gan góc: “*Thấy khuyết điểm có gan sửa chữa. Cực khổ khó khăn, có gan chịu đựng. Có gan chống lại những sự vinh hoa, phú quý, không chính đáng*” (X.Y.Z, 2008, tr.39).

Về đức “*Liêm*”: “*Liêm*” theo Hồ Chí Minh là không tham địa vị.

Phương pháp luận đề tu dưỡng thành công điều “*Liêm*” mỗi đảng viên, người cán bộ phải rèn cho được đức tính không tham lam. Không tham lam trên nhiều khía cạnh: “*không tham tiền tài, không tham sung sướng, không tham tâng bốc mình. Vì vậy mà quang minh chính đại, không bao giờ hủ hóa. Chỉ có một thứ ham là ham học, ham làm, ham tiến bộ*” (X.Y.Z, 2008, tr.40).

3.2. Vận dụng phương pháp luận về xây dựng đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên vào xây dựng phong cách cho đội ngũ giảng viên Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh

3.2.1. Quy định đội ngũ giảng viên trường chính trị chuẩn mức 2

Theo quy định số 11/QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, ngày 19 tháng 5 năm 2021 về *trường chính trị chuẩn*, đội ngũ giảng viên cần có những yêu cầu sau:

Tại Điều 13 quy định về đội ngũ cán bộ, viên chức quy định, đối với lãnh đạo trường trước hết phải là những người có trình độ chuyên môn cao. Theo đó, đội ngũ lãnh đạo là người có trình độ chuyên môn tiến sĩ về khoa học chính trị, khoa học quản lý hoặc khoa học xã hội và nhân văn; giữ ngạch giảng viên cao cấp hoặc tương đương; xây dựng được mô hình điển hình trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn và các mặt công tác được tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương hoặc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Bộ Nội vụ công nhận. Có mô hình được nhân rộng trong cụm hoặc trong khu vực hoặc trong cả nước.

Đối với trưởng khoa, phó trưởng khoa phải có ít nhất 50% lãnh đạo khoa có trình độ tiến sĩ về khoa học chính trị, khoa học quản lý hoặc khoa học xã hội và nhân văn; giữ ngạch giảng viên cao cấp hoặc tương đương; lãnh đạo khoa chỉ đạo, đề xuất thành công ít nhất 1 đề tài khoa học cấp tỉnh trở lên; chỉ đạo, điều hành khoa đảm nhận được các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng theo chức năng, nhiệm vụ được lãnh đạo trường phân công, phân cấp; xây dựng được mô hình đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn và các mặt công tác được lãnh đạo trường hoặc cấp trên công nhận.

Đối với đội ngũ giảng viên bao gồm giảng viên cơ hữu và giảng viên kiêm nhiệm có trình độ chuyên môn từ thạc sĩ trở lên phù hợp với chuyên môn giảng dạy, trong đó mỗi

khoa có ít nhất 1 tiến sĩ (không kể lãnh đạo khoa), trong đó có ít nhất 1 giảng viên cao cấp.

Như vậy, để đáp ứng các tiêu chuẩn chức danh giảng viên theo yêu cầu của trường chính trị chuẩn mức 2, giảng viên cần hội tụ đầy đủ những phẩm chất và năng lực cốt lõi. Trước hết, giảng viên phải có trình độ chuyên môn vững vàng, nắm chắc hệ thống lý luận khoa học và có tư duy nghiên cứu sắc bén. Đồng thời, cần rèn luyện phong cách làm việc khoa học, chính xác, kỷ luật nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu. Bên cạnh đó, giảng viên phải thể hiện sự trung thành tuyệt đối với mục tiêu, lý tưởng của Đảng, tôn trọng và chấp hành nghiêm túc chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đạo đức nghề nghiệp là yếu tố cốt lõi, đòi hỏi sự trong sáng, liêm chính, biết đặt lợi ích tập thể lên trên lợi ích cá nhân, có lòng bao dung, độ lượng. Giảng viên cần có phong cách làm việc ngay thẳng, khách quan, kiên định bảo vệ lẽ phải, đấu tranh với những biểu hiện sai trái, đồng thời giữ vững lập trường tư tưởng và bản lĩnh chính trị. Ngoài ra, giảng viên phải gương mẫu trong mọi hoạt động, có tinh thần trách nhiệm, tác phong dân chủ, không chạy theo danh vọng hay xu nịnh cá nhân, từ đó tạo dựng uy tín và lan tỏa những giá trị chuẩn mực trong môi trường giáo dục chính trị.

3.2.2. Xây dựng phong cách cho đội ngũ giảng viên Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh theo chuẩn mức 2

Phong cách là phương thức hành xử đặc trưng của một cá nhân hoặc một nhóm người, được thể hiện một cách nhất quán trong quá trình lao động, học tập và sinh hoạt, từ đó hình thành nét riêng biệt, tạo nên sự khác biệt giữa họ với những cá nhân, tập thể khác. Như vậy, phong cách không chỉ phản ánh đặc điểm riêng của mỗi cá nhân mà còn là sự biểu hiện có tính ổn định ra bên ngoài của nhân cách con người. Do đó, quá trình xây dựng phong cách phải xuất phát từ nhận thức tự thân của mỗi cá nhân, dựa trên quá trình tự rèn luyện và ý thức phát triển bản thân. Đây cũng chính là một nội dung quan trọng trong phương pháp luận của Hồ Chí Minh về xây dựng đạo đức cách mạng, nhấn mạnh vai trò của tự giác, tự tu dưỡng trong việc hình thành nhân cách và phong cách. Vận dụng phương pháp luận của Hồ Chí Minh vào thực tiễn, việc xây dựng phong cách người giảng viên Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng đạt chuẩn của trường chính trị chuẩn cần tập trung vào một số nội dung trọng tâm sau:

Thứ nhất, xây dựng phong cách giảng viên theo đức “Nhân”.

Giảng viên là người hơn ai hết phải là người có lòng “*Nhân*”. Đức “*Nhân*” của người giảng viên Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh trước hết phải là phải suốt đời phấn đấu cho mục đích, lý tưởng của Đảng, đặt lợi ích của Tổ quốc, của giai cấp công nhân, nhân dân lao động của người học lên trên lợi ích cá nhân, không dao động trước những khó khăn hoặc trước những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch,... từ đó, kịp thời định hướng tư tưởng đúng đắn cho người học, giúp họ xác định đúng mục đích, động cơ

tinh thần, thái độ và phương pháp học tập.

Trong cách ứng xử với người học, giảng viên Học viện phải là những người có thực tâm cư xử, có lòng bao dung, độ lượng, có tình yêu thương người học. Với tư cách là người giảng dạy lý luận chính trị, người giảng viên không thể không hình thành chuẩn mực trong cư xử, để tạo được niềm tin ở người học. Khi người giảng viên có lòng nhân ái, bao dung, độ lượng, giúp đỡ người học, sẽ góp phần lan tỏa, khơi dậy nét đẹp trong tâm hồn mỗi người, người học tin tưởng vào các giá trị cao đẹp của người thầy, từ đó tạo lập niềm tin chính trị, niềm tin vào các giá trị mà người giảng viên truyền đạt. Để xây dựng phong cách theo đức “*Nhân*”, mỗi giảng viên phải tự mình rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức. Khi xuất phát từ tấm lòng vì người khác, giảng viên mới có trách nhiệm từ trong quá trình nghiên cứu để có tri thức hay. Khi giảng dạy họ sẽ cố gắng vận dụng các phương pháp sinh động để có bài giảng chất lượng, hấp dẫn, tâm huyết với bài giảng. Trong đối xử với người học, giảng viên sẽ trở thành người dẫn dắt, không chấp trách cái sai của người học, giảng viên sẽ xuất phát từ các giá trị chân chính để định hướng người học nhận thức đúng, không mạt sát người học, không áp đặt mà bằng tất cả tri thức và tấm lòng, giảng viên định hướng, dẫn dắt tư duy và hành động của người học theo chân lý, theo các giá trị chân chính.

Có thể nói, không ai kiểm soát được tư tưởng của người khác bằng các công cụ bạo lực, giáo dục con người lại càng khó thuyết phục khi áp dụng các công cụ như vậy, chỉ có thể giáo dục con người bằng tính chính đáng, bằng sự lan tỏa của nhân cách của con người mới khiến người khác đồng thuận, đó là phương pháp luận khoa học có giá trị bền vững trong tư tưởng Hồ Chí Minh.

Thứ hai, xây dựng phong cách giảng viên theo điều “Nghĩa”.

Để xây dựng phong cách theo điều “*Nghĩa*”, mỗi giảng viên trước hết phải tự rèn luyện để trong lời nói và hành động phải luôn là người ngay thẳng, thấy đúng phải bảo vệ, thấy sai phải đấu tranh. Đây là một trong những điều mà nhiều cán bộ, đảng viên thường né tránh vì sự an toàn trong công việc và các mối quan hệ của mình, trong đó có một bộ phận giảng viên. Thực tế cho thấy, vì sự an toàn, vì sự thuận lợi của mình, có giảng viên trở nên bàng quan với cái sai, né tránh cái sai; đặc biệt là khi đối diện với những hạn chế thiếu sót của cấp trên, của đồng chí, đồng nghiệp và cả những hạn chế của học viên, sinh viên, dần dần mất đi tinh thần nghĩa hiệp, dám đấu tranh vì chính đạo như tinh thần Nguyễn Đình Chiểu đã từng viết: “*Chở bao nhiêu đạo thuyền không khẳm / Đâm mấy thằng gian bút chẳng tà*”.

Đó là biểu hiện của sự tha hóa trong tư tưởng. Do đó, giảng viên phải có trách nhiệm đấu tranh bảo vệ cái đúng. Có thể áp dụng những hình thức đấu tranh linh hoạt để đạt hiệu quả, nhưng tuyệt đối không thể lơ là trước cái sai. Nếu tính toán thiệt hơn, giảng viên không thể trở thành tấm gương cho học viên, cho sinh viên, có thể khiến người học

đồng tình với cảm giác an toàn trong vỏ bọc của sự bàng quan, dĩ hòa vi quý, giả tạo. Điều đó có thể dẫn đến những hệ quả khó lường, hình thành nên những quan điểm đi ngược với văn hóa chính trị tốt đẹp của dân tộc. Những học viên ảnh hưởng quan điểm này từ giảng viên, họ sẽ chỉ lo cho bản thân mình, vô cảm trước nỗi khó khăn của nhân dân, thấy điều tốt nhưng không dám làm, thấy điều sai không dám đấu tranh, trung dung, ba phải... để có thể lấy lòng lãnh đạo, để vinh thân.

Điều quan trọng, khi vận dụng phương pháp luận của Hồ Chí Minh trong xây dựng phong cách đạo đức giảng viên là đảng viên phải có ý thức về chuẩn mực nghề nghiệp. Đối với giảng viên, điều này rất quan trọng. Ở vị trí người thầy, giảng viên có những quyền lực nhất định trong giảng dạy, họ có thể sử dụng ảnh hưởng đó trong khi giảng dạy môn học mà họ phụ trách để làm khó, để khoe khoang, để bôi nhọ, mạt sát người học, thậm chí là lạm dụng cương vị người thầy để đòi hỏi sự quan tâm, yêu cầu về vật chất, các đòi hỏi không thỏa đáng... Những hành vi trên sẽ làm mất đi nhân cách của nghề giáo, ảnh hưởng đến uy tín, niềm tin của cán bộ, đảng viên, sinh viên đối với môi trường giáo dục. Những hành vi này nếu được che đậy, bao che của đồng chí, đồng nghiệp, của cấp trên, của người học sẽ làm tha hóa, biến chất người thầy, không chỉ cơ sở đào tạo mất đi những người thầy chuẩn mực mà còn tạo ra những hệ lụy tiêu cực đối với niềm tin của người học vào sự nghiệp giáo dục chính trị, giáo dục tri thức, giáo dục đạo đức của cơ sở đào tạo. Do đó, ngoài việc xử lý nghiêm theo quy định của Đảng, Nhà nước, mỗi người giảng viên phải không ngừng tự tu dưỡng, tự rèn luyện phẩm chất của mình, không làm sai. Thiết nghĩ, tâm có sáng lòng mới yên, lòng có yên tâm mới tĩnh, tâm có tĩnh thì trí mới sáng, nghĩa mới tròn.

Mặt khác, khi xây dựng phong cách theo đức “*Nghĩa*”, giảng viên Học viện phải tự nhận thấy trách nhiệm của mình trong công việc. Trên thực tế để tu dưỡng phẩm chất này không dễ dàng. Không phải ai cũng nhận thấy trách nhiệm của mình trong công việc, một bộ phận giảng viên khi làm điều gì thường có xu hướng tính toán xem mình được gì, có lợi thì làm, không có lợi thì không làm, làm việc phải tính đủ, không chấp nhận thiệt thòi. Ngay cả trong nghiên cứu khoa học, giảng dạy cũng phải tính nghiên cứu để làm gì, được làm gì, làm những điều đó có được tính công không, được ghi nhận không... Tất cả những điều đó khiến cho người giảng viên có tư tưởng hẹp hòi, chỉ thấy lợi cho bản thân, chỉ thấy lợi cho trước mắt, không thấy được lợi ích chung, thiếu trách nhiệm với cơ quan, đơn vị. Vận dụng phương pháp luận về xây dựng đạo đức cách mạng của Hồ Chí Minh cho thấy mối quan hệ giữa lợi ích cá nhân và lợi ích của cơ quan, đơn vị là mối quan hệ biện chứng giữa lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể. Giảng viên có trách nhiệm với công việc, sẵn sàng vì lợi ích chung của Học viện thì mỗi bài giảng của họ sẽ có chất lượng, các công trình nghiên cứu của họ sẽ nâng vị thế của Học viện, vị thế Học viện được nâng lên là điều kiện để Học viện phát triển, khi Học viện phát triển sẽ có những điều kiện để

chăm lo cho cán bộ, giảng viên, viên chức, người lao động tốt hơn. Nếu giảng viên không làm việc với tinh thần tinh thần cống hiến thì sẽ không thể có sự phát triển, không gieo hạt sẽ không có cây, không có cây sẽ không có quả ngọt.

Thứ ba, xây dựng phong cách giảng viên theo đức “Trí”.

Phương pháp luận của Hồ Chí Minh khi rèn đức “Trí” là người cán bộ, đảng viên phải biết tự mình gạt bỏ những suy tính vụ lợi cá nhân, làm cho đầu óc trong sáng. Vận dụng sáng tạo phương pháp luận của Hồ Chí Minh, khi rèn đức “Trí”, giảng viên Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh phải tự mình rèn luyện để có tác phong khoa học, quần chúng, dân chủ trong giảng dạy, tất cả vì mục tiêu cao cả nhất là truyền bá tư tưởng, tri thức, không vụ lợi cá nhân. Thực tiễn cho thấy, điều quan trọng của giảng viên khi lên lớp phải là người đại diện cho phong cách của nhà khoa học. Phong cách của nhà khoa học thể hiện ở hàm lượng tri thức trong quá trình giảng dạy, kỹ năng truyền giảng, nghiệp vụ giảng dạy. Đó là kết quả của quá trình nghiên cứu, đổ mồ hôi trên từng trang giấy, không toan tính được hơn, tất cả vì trách nhiệm của mình đối với sự nghiệp giáo dục. Khi lan tỏa được phong cách khoa học, người giảng viên có được sự tôn vinh và tin tưởng của học viên, là tấm gương để học viên noi theo, mỗi giảng viên phải thường xuyên rèn luyện để xây dựng tác phong làm việc khoa học. Để rèn luyện phong cách khoa học, giảng viên cần thường xuyên rèn luyện ý thức nghiêm túc trong mọi công việc từ nghiên cứu đến giảng dạy, từ việc lớn đến việc nhỏ, như nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn; soạn giáo án, nghiên cứu tài liệu, giáo trình, thực hành giảng bài đều phải được cụ thể hóa trong kế hoạch một cách tỉ mỉ, chuẩn xác cả về nội dung, thời gian, biện pháp và địa điểm thực hiện; tránh qua loa, đại khái, chung chung. Để thực hiện bài giảng có hiệu quả còn đòi hỏi giảng viên phải xây dựng kế hoạch, phương án giảng dạy cho từng bài giảng cụ thể, trong đó xác định rõ mục tiêu, dung lượng kiến thức, phương pháp và dự kiến thời gian cho từng nội dung. Khi giảng dạy giảng viên phải luôn sâu sát trong tìm hiểu và nắm rõ đối tượng học viên; nghiên cứu, tìm hiểu thêm về công việc, những vấn đề thực tiễn, những thông tin liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, của ngành hoặc địa phương nơi họ đang công tác để có sự liên hệ, vận dụng làm bài giảng sát thực tế, sâu sắc hơn. Bên cạnh đó, tác phong khoa học của giảng viên còn thể hiện ở sự nghiêm túc trong chấp hành giờ giấc, biết sắp xếp thời gian một cách hợp lý cho từng công việc, không quá tập trung vào một công việc bỏ bê việc khác.

Xây dựng phong cách giảng viên theo đức “Trí” đòi hỏi giảng viên phải luôn ý thức và hình thành phong cách dân chủ trong hoạt động nghiên cứu, giảng dạy. Trong quá trình giảng dạy, do tính chất công việc giảng viên phải thường xuyên tiếp xúc với học viên, sinh viên, giảng viên phải luôn có ý thức về thái độ, tác phong quần chúng, dân chủ, tạo nên sự cởi mở, thân thiện để tạo ra một bầu không khí thoải mái, dễ chịu trong lớp học. Điều đó giúp cho việc học tập trở nên hứng thú, nhẹ nhàng hơn góp phần tạo

nên thành công của bài giảng. Để có tác phong quần chúng, dân chủ, đòi hỏi giảng viên phải không ngừng rèn luyện để biết tôn trọng ý kiến của người khác, tôn trọng quan điểm của người học, lắng nghe, học hỏi từ chính người học, giảng viên có thể trở thành những hành động tự giác từ nét mặt tươi tắn, ánh mắt cử chỉ thân thiện, ân cần; có niềm tin vào người học và khả năng của họ từ đó làm cho hiệu quả bài giảng có chất lượng cao hơn.

Thứ tư, xây dựng phong cách giảng viên theo đức “Dũng”.

Khi xây dựng đức “Dũng”, Hồ Chí Minh yêu cầu phải “*dũng cảm, gan góc, gặp việc phải có gan làm, thấy khuyết điểm có gan sửa chữa, cực khổ khó khăn, có gan chịu đựng, có gan chống lại những sự vinh hoa, phú quý, không chính đáng*” (X.Y.Z, 2008, tr.39). Để xây dựng phong cách theo đức “Dũng” quả thật là việc làm rất khó, đặc biệt là trong xã hội hiện nay khi mà giảng viên có thể phải đứng trước những lựa chọn giữa lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể. Không phải lúc nào lợi ích cá nhân cũng thống nhất với lợi ích tập thể, khi lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể không đồng nhất, thông thường con người có xu hướng bảo vệ lợi ích cá nhân. Điều cần giải quyết khi xây dựng phong cách giảng viên theo đức “Dũng” là giảng viên có dám đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân không? Có dám vì lợi ích chung mà đấu tranh trước những người khác khi họ đặt lợi ích cá nhân của họ lên trên lợi ích tập thể hay không. Có dám phê bình những cái tiêu cực có ảnh hưởng đến lợi ích tập thể không. Không dám làm điều phải thì người giảng viên không xây dựng cho mình phong cách theo đức “Dũng” được. Để rèn được đức “Dũng” thiết nghĩ cần phải thực hiện làm chủ được mình trước khi chỉ dẫn cho người khác.

Một trong những nội dung quan trọng trong phương pháp luận của Hồ Chí Minh khi rèn đức “Dũng” là khi có khuyết điểm phải có gan sửa chữa. Điều này cho thấy sự sâu sắc trong phương pháp luận của Hồ Chí Minh. Hồ Chí Minh đã nhận thấy một trong những điểm cố hữu nơi con người là thường sợ sai, sợ khuyết điểm, khi nhận khuyết điểm có thể bị đánh giá là thiếu năng lực, yếu kém, thua người khác, xấu hổ, hình ảnh không đẹp... Do đó, thông thường con người có xu hướng che giấu khuyết điểm. Điều này thật tai hại, người che giấu khuyết điểm sẽ phải tìm cách gian dối, đánh bóng hình ảnh của mình bằng sự phô trương, giả tạo. Giảng viên không có gan nhận khuyết điểm thường dẫn đến những hành vi như che giấu sự yếu kém trong chuyên môn, giương oai bằng cương vị người thầy, làm cho người học thiếu tôn trọng, đồng chí, đồng nghiệp không còn niềm tin, không thể hợp tác trong công việc. Trên thực tế, con người ai cũng có khuyết điểm, không ai hoàn thiện như câu thành ngữ “nhân vô thập toàn”. Điều đáng nói là giảng viên với tư cách nhà giáo dục có đủ can đảm để nhận khuyết điểm, sửa chữa khuyết điểm để tốt hơn, hoàn thiện hơn hay không. Xây dựng phong cách đạo đức theo đức “Dũng” giảng viên phải không ngừng soi lại mình, dám đối diện với chính mình “chỉ huy mình”, phải sửa chữa để phát triển, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Ở khía cạnh khác, vận dụng phương pháp luận của Hồ Chí Minh vào xây dựng phong

cách đạo đức theo đức “*Dũng*” cần phải chống lại những sự vinh hoa, phú quý không chính đáng. Trong xã hội ngày nay, sự tác động từ mặt trái của nền kinh tế thị trường dễ làm cho giảng viên bị lung lay tư tưởng, dao động, khó làm chủ bản thân trước sự cám dỗ. Thực tế cho thấy, giảng viên có thể gặp những tình huống học viên, người học nhờ cậy điều gì đó, dẫn đến sự “cảm ơn” của người học trong không gian, điều kiện nhất định, cũng có khi chính giảng viên nhờ cậy người học giúp đỡ một việc nào đó và cần “cảm ơn” người học. Sự đối đãi, lòng biết ơn giữa con người với con người là lẽ thường. Tuy nhiên, cần tránh những vụ lợi, lạm dụng các điều kiện vật chất để thay đổi bản chất sự việc. Khi nhận những lợi ích không chính đáng của người khác, giảng viên có thiên hướng làm những việc lệch chuẩn, dễ dãi với người học. Điều đó làm tổn hại đến uy tín, danh dự của cơ sở đào tạo. Thiết nghĩ, ngoài việc tăng cường sự nghiêm minh của thể chế, mỗi người giảng viên Học viện phải có bản lĩnh vượt qua sự cám dỗ, trong tâm mỗi người cần phải xác định rõ lao động chân chính là giá trị cao đẹp của con người. Lao động là vinh quang - sự giàu có của con người là ở nhân cách, không phải ở sự hào nhoáng vật chất. Tiền tài có thể làm ra, nhưng nhân cách khi đã đánh mất, giá trị con người sẽ không còn.

Thứ năm, xây dựng phong cách giảng viên theo đức “Liêm”.

Phương pháp luận của Hồ Chí Minh khi tu dưỡng đức “*Liêm*” là mỗi đảng viên, cán bộ phải rèn cho được đức tính không tham tiền tài, không tham sung sướng, không tham tâng bốc mình. Để làm được điều này trên thực tế là rất khó. Theo quy luật tự nhiên con người ai cũng mong muốn mình có cuộc sống sung túc, đầy đủ, ai cũng muốn mình được người khác thừa nhận, muốn nghe điều mình thích, không muốn nghe những điều trái với mình. Để xây dựng phong cách giảng viên theo đức “*Liêm*” giảng viên trước hết phải tu dưỡng để không vụ lợi cá nhân. Giảng viên phải là người tiên phong, gương mẫu trong chống tiêu cực trong các hoạt động giáo dục. Mọi hành vi gây khó khăn để trục lợi người học, đòi hỏi người học phải “quan tâm” khi lên lớp, những nhiễu trong các hoạt động thi cử, làm khó dễ trong các hoạt động hướng dẫn khóa luận, hoạt động nghiên cứu thực tế để buộc người học phải quan tâm là bất chính. Giảng viên giữ được đức “*Liêm*” luôn ý thức được việc nghiên cứu, giảng dạy hay hỗ trợ học viên, sinh viên là bổn phận, trách nhiệm chứ không phải quyền lực mà cơ sở giáo dục trao cho họ. Ý thức được điều đó giảng viên sẽ thực hiện trách nhiệm của mình một cách vô tư, là tấm gương sáng cho người học noi theo, góp phần củng cố niềm tin của người học vào thầy cô, vào cơ sở đào tạo, làm cho học viên là cán bộ, công chức, viên chức khi về công tác ở địa phương sẽ là những người liêm chính, vì dân, vì sự nghiệp cách mạng. Nếu ở đâu đặt lợi ích vật chất lên trên, sự suy đồi đạo đức sẽ xuống cấp, niềm tin sẽ suy giảm, lòng tham sẽ tạo ra sự thù hận, tham ô, tham nhũng sẽ nhiều hơn. Do đó, với tư cách là giảng viên lý luận chính trị, tu dưỡng đức “*Liêm*” có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc.

Mặt khác, xây dựng phong cách theo đức “*Liêm*”, giảng viên phải tự nhận thức đầy đủ về thái độ của mình trước các lời tâng bốc của người học. Một điều dễ mắc phải đối với giảng viên là người được học hành, đạo tạo ở trình độ nhất định, có học vị cao, do đó, việc được thừa nhận, được ngợi khen dễ trở thành nhu cầu. Việc được thừa nhận kết quả của quá trình phấn đấu, học tập và rèn luyện của giảng viên là chính đáng, nhưng mong muốn nhận được lời tán dương, tâng bốc mình, thậm chí tự quảng bá hình ảnh của mình là việc làm không phù hợp với đạo đức của giảng viên. Thực tế cho thấy, khi con người có những đóng góp, không cần phải phô trương thì sự đóng góp đó dù thâm lặng vẫn được ghi nhận từ trong nhận thức của người khác. Giảng viên thật sự có tâm không cần phô trương nhưng người học vẫn nhận ra vì hữu xạ tự nhiên hương. Người thầy giỏi càng khiêm tốn sẽ càng khiến người học nỗ lực. Một lẽ tự nhiên, dù người có thành tích mà luôn khoe khoang cũng sẽ mất dần giá trị.

4. Kết luận

Việt Nam đang bước vào kỷ nguyên vươn mình phát triển mạnh mẽ với bộ máy tổ chức ngày càng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Trong bối cảnh đó, đội ngũ cán bộ, giảng viên cần nâng cao phẩm chất, đạo đức và phong cách chuyên môn để đáp ứng yêu cầu mới. Việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng vào xây dựng phong cách giảng viên theo chuẩn mực 2 trường chính trị không chỉ nhằm bồi dưỡng những người “vừa hồng, vừa chuyên” mà còn hướng đến hình mẫu cán bộ giảng dạy ưu tú trong hệ thống chính trị. Đặc biệt, đội ngũ giảng viên Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh - những người trực tiếp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cho trung tâm chính trị, văn hóa khu vực phía Nam - càng cần thể hiện phong cách chuẩn mực. Sự mẫu mực đó không chỉ góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy mà còn tạo sức lan tỏa, truyền cảm hứng đến người học, đóng góp vào sự phát triển bền vững, văn minh và nhân văn của xã hội.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng (1999). *Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu (lần 2) (khóa VIII) về một số vấn đề cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay* (trang 20).
- Cường, L. V. (2022). *Từ tư tưởng Hồ Chí Minh về nêu gương đến phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khóa XIII*. Truy xuất từ <https://binhdinh.dcs.vn/hoc-tap-lam-theo-tu-tuong-dao-duc-ho-chi-minh/-/view-content/185748/tu-tu-tuong-ho-chi-minh-ve-neu-guong-den-phat-huy-vai-tro-trach-nhiem-neu-guong-cua-can-bo-dang-vien-theo-tinh-than-nghi-quyet-trung-uong-6-khoa-xiii>, trích đọc ngày 10/02/2025.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Đông, P. V. (1990). *Hồ Chí Minh - Một con người, một dân tộc, một thời đại, một sự nghiệp*

(trang 17). Hà Nội: Nhà xuất bản Sự thật.

Lợi, L. V. (2023). *Xây dựng chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên hiện nay*. Truy xuất từ <https://binhdinh.dcs.vn/hoc-tap-lam-theo-tu-tuong-dao-duc-ho-chi-minh/-/view-content/200912/xay-dung-chuan-muc-dao-duc-cua-can-bo-dang-vien-hien-nay>, trích đọc ngày 10/02/2025.

Hoàng Phê (1988). *Từ điển tiếng Việt*. Hà Nội: Nhà xuất bản Khoa học xã hội.

Tích, P. H. (2017). *Tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc” - Cẩm nang chỉ dẫn hành động*. Truy xuất từ <https://www.camau.gov.vn/wps/portal/?1dmy&page=trangchitiet&urile=wcm%3apath%3a/camaulibrary/camauofsite/gioithieu/chuyende/hocvapalamtheotamguongdaoduchcm/tacphamcuabac/fdfsfv>, trích đọc ngày 12/02/2025.

Trọng, N. P. (2021). Ra sức học tập, nỗ lực phấn đấu và rèn luyện, không ngừng làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh. *Tạp chí Cộng sản*, (968).

X.Y.Z (2008). *Sửa đổi lối làm việc*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà xuất bản Trẻ.

